TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ	*Cao Phong, ngày 30 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Mai D** – Sinh năm: 1999

Bị đơn: Anh **Bùi Văn T** – Sinh năm: 1990

Cùng cư trú tại: Xóm Thiều Nau, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị Mai D và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hà Thị Mai D và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Bùi Hà Thành Công sinh ngày 21/9/2015 cho chị

Hà Thị Mai D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Thành Công đủ 18 tuổi; Giao cháu Bùi Hà Anh Tiến sinh ngày 06/11/2017 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Anh Tiến đủ 18 tuổi. Các bên chưa đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hà Thị Mai D tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0001806 ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho chị Hà Thị Mai D 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện CP;
- Chi cục thi hành án DS huyện CP;
- UBND xã Thu Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà